

Tài liệu hướng dẫn - Chiến lược Đánh giá: Khung chấm điểm gắn với năng lực SDG; đề xuất về phạm vi đánh giá

Khung đánh giá này được thiết kế nhằm đo lường người học từ học tập xác thực, thực tế và **Giáo dục vì Phát triển Bền vững (ESD)**. Thay vì tập trung vào khả năng ghi chép và tái hiện kiến thức, khung đánh giá chú trọng hơn đến các năng lực xác định vấn đề, thực hành chuyên nghiệp, vận dụng tư duy hệ thống và tư duy biện luận, thực thi đạo đức nghề nghiệp cùng khả năng đánh giá tác động đa chiều về tính bền vững và cộng đồng. Các tiêu chí đánh giá được tham khảo từ **học tập qua giải quyết vấn đề, học tập kết hợp thực tiễn, tư duy hệ thống/tư duy hướng đến tương lai, thực hành liên ngành, tư duy dựa trên giá trị và học tập qua phục vụ cộng đồng** nhằm đảm bảo quy trình đánh giá gắn liền với năng lực tốt nghiệp và năng lực SDG.

Cơ sở tham khảo cho Khung đánh giá

- **Học tập qua giải quyết vấn đề (Problem-Based Learning - PBL)** là chìa khoá để tiếp cận các thách thức SDG. Việc hệ thống hoá các vấn đề thực tiễn phức tạp giúp người học phát triển phản hồi chiến lược và đưa ra giải pháp hiệu quả.
- **Tương thích với Thực hành Doanh nghiệp (Work Integrated Learning - WIL)** giúp đánh giá khả năng vận dụng quy chuẩn, công cụ và quy trình ra quyết định chuyên nghiệp, qua đó củng cố đạo đức nghề nghiệp và khả năng tuyển dụng.
- **Tư duy Hệ thống và Định hướng Tương lai (Systems & Future Thinking)** nhấn mạnh tư duy tiến bộ và hiểu biết về sự tương quan liên kết cũng như các tác động khó lường, thiết yếu cho chuyển đổi bền vững.
- **Tư duy biện luận - Liên ngành (Critical Thinking - Interdisciplinary)** đề cao khả năng biện luận dựa trên minh chứng dưới đa góc nhìn, nhằm giải quyết các rào cản phức tạp về môi trường hoặc xã hội.
- **Tư duy dựa trên Giá trị (Value-based Thinking)** khẳng định tầm quan trọng của quá trình phản ánh cá nhân và tư duy đạo đức trong việc hình thành lãnh đạo có trách nhiệm và hướng đến SDG.
- **Học tập qua phục vụ cộng đồng (Service Learning):** Đo lường mức độ tích hợp các nguyên tắc bền vững vào thực tiễn và kiến tạo lợi ích cộng đồng, trực tiếp hiện thực hoá các mục tiêu SDG.

Hướng dẫn dành cho giảng viên

Để đảm bảo tính khách quan và nhất quán trong công tác chấm điểm, giảng viên cần làm theo các hướng dẫn sau:

1. Chấm điểm dựa trên bằng chứng trong bài nộp (và xử lý sản phẩm nếu có) chứ không phải "dạng xử lý" của giải pháp. Chấp nhận các hướng tiếp cận sáng tạo nếu có lập luận xác đáng.
2. Sử dụng mô tả để đánh giá chiều sâu và khả năng tích hợp: điểm cao hơn sẽ dành cho những bài làm có lập luận rõ ràng, triển khai thực tế và liên kết chặt chẽ giữa lựa chọn, các bên liên quan và tác động.
3. Đánh giá từng tiêu chí độc lập trước khi đưa ra nhận định tổng quát về chất lượng bài làm.
4. Sử dụng thuật ngữ chuyên môn trong khung điểm khi nhận xét. Giảng viên cần chỉ rõ một khía cạnh cần cải thiện (ví dụ như củng cố lập luận, làm rõ tiêu chuẩn chuyên môn hoặc đi sâu vào tính hệ thống).
5. Xác định rõ bài làm đã giải quyết mục tiêu nào của SDG để đo lường độ bám sát với giáo dục bền vững.

Tiêu chí	HD (100–90%)	DI (89–70%)	CR (69–60%)	PA (59–50%)	NS (49–0%)
Giải quyết vấn đề (PBL)	Xác định vấn đề độc đáo, sâu sắc; áp dụng chiến lược nâng cao; đưa ra giải pháp toàn diện và chặt chẽ.	Nhận diện vấn đề rõ ràng; áp dụng chiến lược phù hợp; giải pháp khả thi.	Hiểu biết vấn đề ở mức cơ bản; chiến lược có hiệu quả một phần; giải pháp còn thiếu chiều sâu phân tích.	Nhận thức vấn đề còn hạn chế; chiến lược yếu hoặc chưa hoàn thiện; giải pháp thiếu chứng minh.	Ít hoặc không có nhận diện vấn đề; giải pháp không có hoặc không hiệu quả.
Thực hành Doanh nghiệp (WIL)	Vượt tiêu chuẩn doanh nghiệp; tích hợp với thực tiễn một cách thuần thực.	Đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn doanh nghiệp; có tích hợp các thực hành liên quan nhưng còn một ít thiếu sót.	Liên kết được với thực tiễn nhưng quá trình còn chưa xuyên suốt hoặc thiếu chiều sâu.	Liên kết yếu với thực tiễn; thiếu bám sát với quy chuẩn doanh nghiệp.	Không thể hiện sự bám sát thực tế với tiêu chuẩn doanh nghiệp.
Đổi mới sáng tạo (Tư duy hướng đến tương lai & Tư duy hệ thống)	Hướng tiếp cận cực kỳ sáng tạo; dự đoán xu hướng tương lai; áp dụng toàn diện tư duy hệ thống.	Tiếp cận sáng tạo; cân nhắc xu hướng tương lai; có cho thấy một số góc nhìn hệ thống.	Hướng tiếp cận thiếu tính độc đáo; thỉnh thoảng có bằng chứng cho thấy tư duy hệ thống & hướng đến tương lai.	Ít có sáng tạo trong hướng tiếp cận; bằng chứng về tư duy hệ thống & hướng đến tương lai còn hạn chế.	Không có bằng chứng cho thấy đổi mới sáng tạo hay tư duy hướng đến tương lai.
Tư duy biện luận (Thực hành liên ngành)	Đánh giá quan điểm đa chiều một cách sâu sắc; tổng hợp tri thức liên ngành tinh tế.	Cân nhắc đa dạng quan điểm; lập luận mang tính rõ ràng, xác đáng.	Phân tích ở mức độ mô tả; tổng hợp liên ngành còn hạn chế.	Phân tích còn hạn hẹp; thiếu góc nhìn sâu sắc về liên ngành.	Không có nỗ lực biện luận; lập luận rời rạc hoặc sai lệch.
Phát triển cá nhân (Tư duy dựa trên giá trị)	Thể hiện nhận thức nội tại sâu sắc; thiết lập lộ trình phát triển dựa trên giá trị một cách rõ ràng.	Có thể hiện phát triển sâu sắc trong phản ánh nội tại; kết nối được giá trị cá nhân với hành động.	Có minh chứng về phản ánh cá nhân nhưng kết nối với giá trị còn mơ hồ.	Suy ngẫm sơ sài, liên kết yếu giữa giá trị và hành động.	Không có bằng chứng về nhận thức cá nhân hay tích hợp giá trị.
Thực hành bền vững (Học tập qua Phục vụ cộng đồng)	Tích hợp toàn diện các nguyên tắc bền vững; tạo tác động tích cực cho cộng đồng.	Áp dụng hiệu quả các nguyên tắc bền vững; đạt được một số tác động cộng đồng cụ thể.	Áp dụng một phần các nguyên tắc bền vững; tác động cộng đồng còn hạn chế.	Thiếu sự cân nhắc về nguyên tắc bền vững; tác động cộng đồng không đáng kể.	Bỏ qua các nguyên tắc bền vững và tác động đến cộng đồng.